

Số: 155/QĐ - LĐLD

Vĩnh Phúc, ngày 16 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý, hoạt động và sử dụng
Quỹ “Vì công nhân lao động nghèo”**

BAN THƯỜNG VỤ LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH VĨNH PHÚC

- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
- Căn cứ Thông báo số 935/TB - TU ngày 27 tháng 12 năm 2004 của Thường trực Tỉnh uỷ Vĩnh Phúc về việc đồng ý giao cho Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng kế hoạch và trực tiếp chỉ đạo cuộc vận động xây dựng Quỹ “Vì công nhân lao động nghèo” đảm bảo nguyên tắc tự nguyện, thực hiện quản lý, sử dụng Quỹ đúng mục đích, thiết thực và hiệu quả;
- Căn cứ Nghị quyết của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh Vĩnh Phúc họp ngày 12 tháng 7 năm 2018 thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý, hoạt động và sử dụng Quỹ “Vì công nhân lao động nghèo”;
- Xét đề nghị của Ban Chính sách - Pháp luật Liên đoàn Lao động tỉnh Vĩnh Phúc.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về việc quản lý, hoạt động và sử dụng Quỹ “Vì công nhân lao động nghèo” do Liên đoàn Lao động tỉnh quản lý.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 242/QĐ - LĐLD ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Vĩnh Phúc và một số văn bản hướng dẫn, bổ sung Quyết định.

Điều 3. Các Ban Liên đoàn Lao động tỉnh; Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố; các công đoàn ngành, công đoàn các khu công nghiệp; công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh Vĩnh Phúc căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh uỷ (b/c);
- Tổng LĐLD VN (b/c);
- TT. LĐLD tỉnh (c/d);
- Các đ.c UVBCH LĐLD tỉnh khóa XIV;
- Như điều 3 (t/h);
- Lưu VP, Ban CS-PL.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Vũ Hồng Phương

QUY CHẾ

**Về việc quản lý, hoạt động và sử dụng Quỹ “Vì công nhân lao động nghèo”
của Liên đoàn Lao động tỉnh Vĩnh Phúc.**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 155/QĐ-LĐLĐ ngày 16 tháng 7 năm 2018
của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Vĩnh Phúc).

Điều 1. Mục đích:

Quỹ “Vì công nhân lao động nghèo” do Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh Vĩnh Phúc thành lập thực hiện các chính sách xã hội nhân đạo, từ thiện của tổ chức Công đoàn; nhằm hỗ trợ cho công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ) là đoàn viên công đoàn (ĐVCĐ): có hoàn cảnh khó khăn xây dựng nhà ở; thăm hỏi đột xuất khi mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bị thiên tai, hoả hoạn, tai nạn lao động; thăm hỏi thường xuyên trong dịp Tết Nguyên đán để động viên CNVCLĐ từng bước ổn định cuộc sống, hăng hái thi đua lao động sản xuất, khắc phục khó khăn phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ, góp phần thực hiện thắng lợi chương trình, mục tiêu giảm nghèo bền vững hàng năm của tỉnh đã đề ra.

Điều 2. Phạm vi áp dụng:

Quy chế này áp dụng với CNVCLĐ là đoàn viên công đoàn các cấp trên địa bàn tỉnh dưới sự quản lý trực tiếp của LĐLĐ tỉnh Vĩnh Phúc.

Điều 3. Nguồn Quỹ:

- Vận động từ nguồn đóng góp của mỗi CNVCLĐ, ĐVCĐ trên địa bàn tỉnh; mức ủng hộ mức thấp nhất 20.000đồng/người/năm (Hai mươi ngàn đồng chẵn).
- Hỗ trợ của Uỷ ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.
- Hỗ trợ của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.
- Đóng góp của các cơ quan, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm trên địa bàn tỉnh tự nguyện tham gia ủng hộ Quỹ.
- Nguồn sinh lời của Quỹ gửi Ngân hàng.
- Các nguồn hợp pháp khác.

Điều 4. Đối tượng và nội dung sử dụng, quản lý Quỹ:

1. Đối tượng xét:

- ĐVCĐ đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn trực thuộc Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố; các công đoàn ngành, công đoàn các khu công nghiệp, các công đoàn cơ sở trực thuộc do Liên đoàn Lao động tỉnh Vĩnh Phúc quản lý đang gặp khó khăn về nhà ở hoặc bị thiên tai, hoả hoạn; mắc bệnh hiểm nghèo, bị bệnh nghề nghiệp, tai nạn lao động, tai nạn rủi ro khác được cơ quan có chức năng xác định, công nhận.

2. Điều kiện xét hỗ trợ, thăm hỏi:

2.1. Điều kiện được hỗ trợ xây dựng nhà ở mới:

- CNVCLĐ là đoàn viên công đoàn có thời gian tham gia sinh hoạt trong tổ chức Công đoàn liên tục từ 05 năm trở lên, tuổi đời từ 35 tuổi trở lên (nếu dưới 35

tuổi phải là trường hợp đặc biệt như: hộ nghèo sinh sống vùng đặc biệt khó khăn, bị mắc bệnh hiểm nghèo, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp bị suy giảm 31% khả năng lao động trở lên); có vợ hoặc chồng, con mắc bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày theo quy định của pháp luật.

- Có đất ở hợp pháp, không có tranh chấp theo quy định của Luật đất đai;
- Chưa có nhà ở hoặc đã có nhà ở nhưng nhà ở tạm, có tường đất, hư hỏng nặng như: mái dột nát, có nguy cơ đổ sập và không có đủ điều kiện để tự cải thiện, sửa chữa nhà ở;
- Có nhu cầu xây dựng nhà ở kiên cố, xây nhà tối đa một tầng đổ mái bằng và có chống nóng (tổng diện tích tối đa không quá 150m²).
- Là chủ hộ (hoặc là vợ hay chồng của chủ hộ);
- Những trường hợp đặc biệt khác do Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xem xét, quyết định.

2.2. Thăm hỏi đột xuất CNVCLĐ mắc bệnh hiểm nghèo; gia đình bị thiên tai, hoả hoạn dẫn đến mất nhà hoặc có người thân bị chết (bố, mẹ, con, vợ hoặc chồng); bị thương nặng do tai nạn lao động mất khả năng lao động từ 31% trở lên hoặc khó khăn đột xuất khác.

2.3. Thăm hỏi thường xuyên CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn trong dịp Tết Nguyên đán hàng năm.

2.4. Hỗ trợ khác do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, tỉnh Vĩnh Phúc phát động.

3. Mức hỗ trợ:

- Mỗi năm chỉ xét hỗ trợ, thăm hỏi cho 01 đối tượng là 01 lần.
 - 3.1. Hỗ trợ tiền xây dựng nhà ở mới thuộc đối tượng ở mục 2.1 là 40.000.000 đồng/nhà (Bốn mươi triệu đồng chẵn).
 - 3.2. Thăm hỏi đột xuất CNVCLĐ thuộc đối tượng ở mục 2.2 là 4.000.000đồng/suất (Bốn triệu đồng chẵn), không kể quà.
 - 3.3. Thăm hỏi CNVCLĐ nghèo thuộc đối tượng ở mục 2.3 là 500.000đồng/suất. (Năm trăm ngàn đồng chẵn), không kể quà.
 - 3.4. Thăm hỏi các đơn vị có CNVCLĐ trực sản xuất vào dịp Tết Nguyên đán: 4.000.000đồng/đơn vị (Bốn triệu đồng chẵn), không kể quà; số đơn vị thăm hỏi do Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh quyết định.

3.5. Hỗ trợ khác do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, UBMTTQ Việt Nam tỉnh Vĩnh Phúc phát động; mức hỗ trợ do Thường trực, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xem xét quyết định.

4. Quy định về hồ sơ, thủ tục:

4.1. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ xây dựng nhà:

- Đơn đề nghị hỗ trợ của CNVCLĐ nghèo nêu rõ lý do, hoàn cảnh khó khăn; (*theo mẫu số 01 kèm theo*).
 - Phô tô các giấy tờ hợp pháp chứng minh như: Sổ hộ khẩu, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của Luật đất đai.
 - Biên bản khảo sát hộ gia đình của người xin hỗ trợ xây dựng nhà do đơn vị đề nghị thực hiện;
 - 02 ảnh (9 x 12)cm về thực trạng của thửa đất ở hoặc căn nhà trước khi xây dựng mới;

- Dự trù kinh phí xây dựng nhà và các nguồn hỗ trợ khác có xác nhận của Ban Chấp hành CĐCS (*theo mẫu số 02 kèm theo*).

- Công văn đề nghị của BCH Công đoàn cơ sở.

- Công văn đề nghị của Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố; các công đoàn ngành, công đoàn các khu công nghiệp; CĐCS trực thuộc gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh để thẩm định, khảo sát và xét duyệt trước khi gia đình CNVCLĐ khởi công xây nhà.

- Tiền hỗ trợ xây nhà được trao 02 lần, sau khi có Quyết định hỗ trợ của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh (lần 1: Khi khởi công xây dựng trao hỗ trợ 50%; lần 2: khánh thành nhà trao 50% còn lại).

4.2. Thăm hỏi đột xuất:

- Công văn đề nghị của Ban Chấp hành CĐCS phải nêu rõ lý do, hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của cấp ủy Đảng hoặc chuyên môn đồng cấp.

- Giấy xác nhận của cơ sở Y tế nơi bệnh nhân điều trị khi bị bệnh hiểm nghèo, tai nạn lao động; xác nhận của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương nơi gia đình cư trú khi gặp hỏa hoạn, thiên tai và khó khăn đột xuất khác.

- Công văn đề nghị của Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố; các công đoàn ngành, công đoàn các khu công nghiệp; CĐCS trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh kèm theo danh sách trích ngang đề nghị (*theo mẫu số 03 kèm theo*).

- Trường hợp tai nạn lao động phải có biên bản hiện trường theo quy định của pháp luật (nếu khu vực xảy ra tai nạn giao thông không có cảnh sát giao thông thì phải có biên bản hiện trường theo quy định của Bộ Luật lao động).

4.3. Thăm hỏi thường xuyên:

- Công văn đề nghị của Ban Chấp hành CĐCS và danh sách trích ngang CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn đề nghị thăm hỏi có xác nhận của cấp ủy Đảng hoặc chuyên môn đồng cấp.

- Công văn đề nghị của Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố; các công đoàn ngành, công đoàn các khu công nghiệp; CĐCS trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh kèm theo danh sách trích ngang đề nghị (*theo mẫu số 03 kèm theo*).

4.4. Hỗ trợ khác do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc UBMTTQ Việt Nam tỉnh Vĩnh Phúc phát động hoặc những trường hợp đặc biệt hoặc những trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ, Thường trực Liên đoàn Lao động tỉnh quyết định.

4.5. Hồ sơ quyết toán:

- Danh sách ký nhận tiền của người được hỗ trợ, có xác nhận của Ban Chấp hành công đoàn cấp đề nghị (áp dụng với tất cả các trường hợp hỗ trợ)

- 02 ảnh (9 x 12)cm của căn nhà đã xây dựng mới (áp dụng với đối tượng được hỗ trợ xây nhà).

5. Quản lý Quỹ:

5.1. Ban Chính sách – Pháp luật Liên đoàn Lao động tỉnh là bộ phận thường trực, chịu trách nhiệm thẩm định, tổng hợp, tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ, Thường trực Liên đoàn Lao động tỉnh về việc hỗ trợ, thăm hỏi đúng đối tượng, đúng chế độ chính sách, chịu trách nhiệm khảo sát tại gia đình có sự chứng kiến của CĐCS và chính quyền địa phương CNVCLĐ đề nghị hỗ trợ xây nhà mới; chủ trì phối hợp với Ban Tài chính đôn đốc việc thu nộp Quỹ hàng năm. Hàng năm,

báo cáo Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về kết quả thu, chi, quản lý sử dụng Quỹ.

5.2. Ban Tài chính Liên đoàn Lao động tỉnh quản lý thu, chi tiền Quỹ; phối hợp với các Ban Liên đoàn Lao động tỉnh đôn đốc thu nộp quỹ hàng năm.

5.3. Uỷ ban kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thu, chi quản lý Quỹ theo đúng qui định hiện hành.

5.4. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố; các công đoàn ngành, công đoàn các khu công nghiệp; các CĐCS trực thuộc chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Vĩnh Phúc về thời gian, số lượng, đối tượng xét hỗ trợ, thăm hỏi theo quy định; Trao quà đúng đối tượng và đủ về mức thăm hỏi, hỗ trợ; Lưu hồ sơ để phục vụ cho việc thẩm định, kiểm tra.

Điều 5. Thời gian vận động, địa chỉ thu - nộp.

1. Thời gian: Cuộc vận động xây dựng Quỹ "Vì Công nhân lao động nghèo" được triển khai hàng năm và nộp về Liên đoàn Lao động tỉnh Vĩnh Phúc trước ngày 25/11 theo năm tài chính; thời gian vận động từ ngày 01/3 đến 30/10 hàng năm.

2. Địa chỉ thu - nộp: Liên đoàn Lao động tỉnh Vĩnh Phúc, số 16 - Lý Thái Tổ, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc hoặc chuyển khoản vào tài khoản Liên đoàn Lao động tỉnh Vĩnh Phúc; số tài khoản : 10201 000 1883897, tại Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam chi nhánh Vĩnh Phúc hoặc Ban Tài chính Liên đoàn Lao động tỉnh Vĩnh Phúc.

Điều 6. Tổ chức thực hiện.

1. Quy chế có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký Quyết định ban hành.

2. Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố; các công đoàn ngành, công đoàn các khu công nghiệp; CĐCS trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh vận động CNVCLĐ trên địa bàn ủng hộ, xây dựng quỹ hàng năm; có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện có vấn đề phát sinh, vướng mắc phản ánh về Liên đoàn Lao động tỉnh Vĩnh Phúc (qua Ban Chính sách - Pháp luật) để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



HỒ SƠ

ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ XÂY DỰNG NHÀ

- Họ và tên:
- Công đoàn cơ sở:
- Công đoàn cấp trên trực tiếp:

Hồ sơ gồm:

Gửi hồ sơ (2 bộ) ban đầu:

- Đơn xin hỗ trợ (theo mẫu).
- Bảng dự trù kinh phí (theo mẫu).
- Biên bản khảo sát và Tờ trình của BCH CĐCS, CĐ cấp trên cơ sở.
- 02 ảnh (01 ảnh tổng quát cả ngôi nhà + cả gia đình, 01 ảnh chi tiết trong nhà hoặc hình vị trí đất xây dựng nhà nếu chưa có nhà).
- Bảng photo có chứng thực Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
- Bảng photo Chứng minh nhân dân và Sổ hộ khẩu.

Gửi chứng từ (2 bộ) sau khi khánh thành nhà:

- 02 ảnh (01 ảnh tổng quát cả ngôi nhà + 01 ảnh cận cảnh ngôi nhà).
- Giấy biên nhận tiền.
- Biên bản nghiệm thu và bàn giao nhà.

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN HỖ TRỢ XÂY DỰNG NHÀ Ở

Kính gửi: - Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Vĩnh Phúc
- Ban Thường vụ.....
- Ban Chấp hành công đoàn công ty.....

Tôi tên là Sinh năm:

Chỗ ở hiện nay:

Nghề nghiệp, đơn vị công tác:

Hệ số lương, phụ cấp (nếu có):

Họ tên vợ hoặc (chồng): Sinh năm:

Nghề nghiệp, đơn vị công tác:

Hệ số lương, phụ cấp (nếu có):

Địa điểm xây dựng nhà:

Hoàn cảnh gia đình: - Số nhân khẩu, lao động: khẩu ;

- Số lao động chính:

- TNBQ: đồng/người/tháng.

Nêu tóm tắt trích ngang lý lịch; hoàn cảnh gia đình và thực trạng nhà ở (cụ thể):

+ Tóm tắt quá trình, thời gian công tác:

.....

.....

.....

+ Tóm tắt hoàn cảnh gia đình và nêu cụ thể thực trạng nhà đang ở:

.....

.....

.....

.....

Vậy tôi làm đơn này kính mong quý cơ quan hỗ trợ kinh phí, tạo điều kiện để gia đình tôi xây dựng nhà ở.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

....., ngày tháng năm 20...

Xác nhận của địa phương/cơ quan
(Ký tên, đóng dấu)

Xác nhận của BCH CĐCS
(Ký tên, đóng dấu)

Người viết đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ TRÙ KINH PHÍ XÂY DỰNG NHÀ Ở

- Họ và tên chủ hộ:
- Chỗ ở hiện nay:
- Địa điểm xây dựng:
- Diện tích xây dựng :
- Quy mô kết cấu xây dựng:

TT	Tên vật tư	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	Tổng cộng :				

Trong đó: + Quỹ Vì công nhân lao động nghèo hỗ trợ: đồng
+ Gia đình tích lũy: đồng
+ Vay mượn bạn bè, gia đình (nếu có) đồng

.....ngày tháng năm 20...

Xác nhận của địa phương/cơ quan
(Ký tên, đóng dấu)

Xác nhận của BCH CĐCS
(Ký tên, đóng dấu)

Người viết đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 03

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH VĨNH PHÚC
LĐLD, CÔNG ĐOÀN NGÀNH.....

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ THĂM HỎI ĐỘT XUẤT
(HOẶC THĂM HỎI THƯỜNG XUYÊN)
(Kèm theo Công văn số)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Hoàn cảnh	Ghi chú

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm
TM. BAN THƯỜNG VỤ
(BAN CHẤP HÀNH)
(Ký tên, đóng dấu)